



TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH

DONG ANH ELECTRICAL EQUIPMENT CORPORATION

CÔNG TY TNHH MTV THIẾT KẾ VÀ CHẾ TẠO THIẾT BỊ ĐIỆN - EEMC

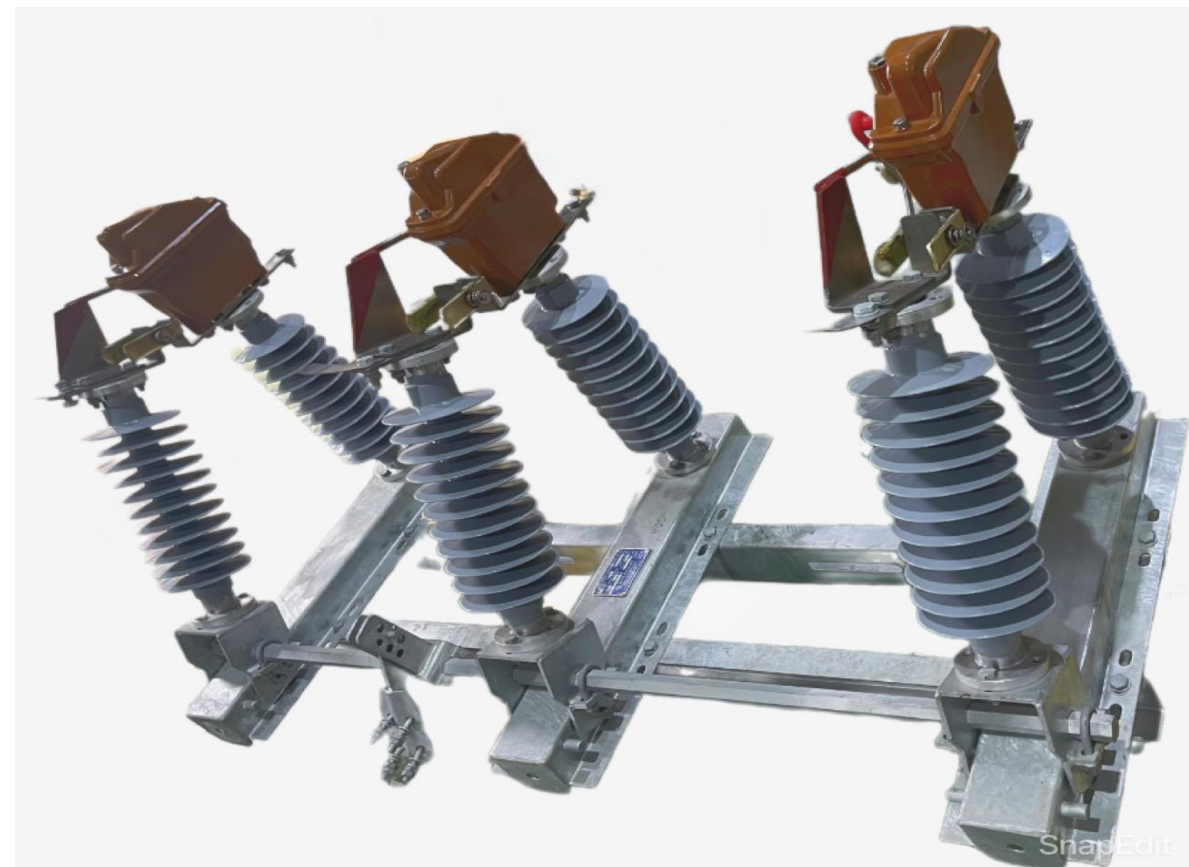
ELECTRICAL EQUIPMENT DESIGNING AND MANUFACTURING CO.,Ltd



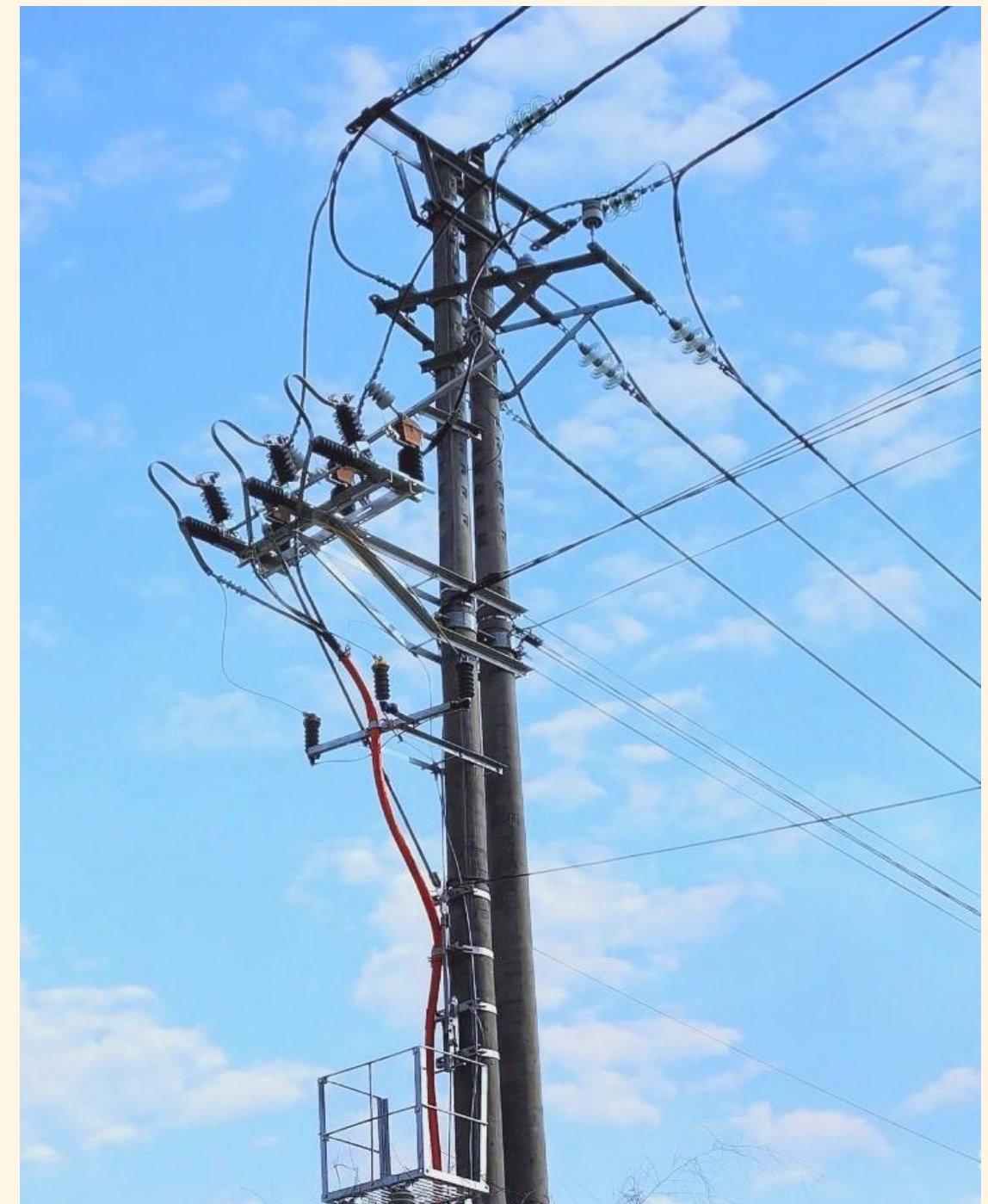
CẦU DAO PHỤ TẢI 24kV VÀ 40,5kV LOẠI LÀM VIỆC NGOÀI TRỜI



CẦU DAO PHỤ TẢI 24(40,5)/630A – CÁCH ĐIỆN GÓM



CẦU DAO 24(40,5)/630A – CÁCH ĐIỆN POLYMER

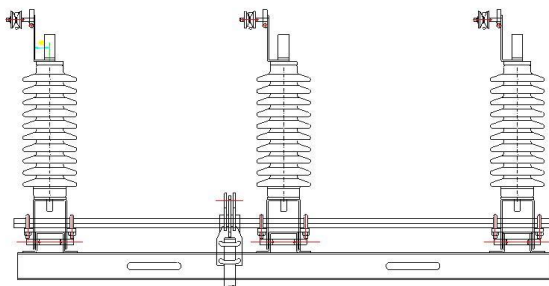
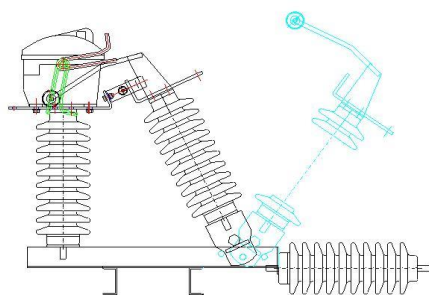


Trụ sở chính: Tổ 3, Đường Trung Văn, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm. TP. Hà Nội
Cơ sở sản xuất: Ngõ 89, Tổ 14, Đường Lâm Tiên, TT. Đông Anh, H. Đông Anh, TP. Hà Nội
Tel: (024) 3854 4902/3553 7323 * **Fax:** (024) 3854 3460 * **Hotline:** 0963265858
Email: edmc.eemc@gmail.com * **Website:** www.eemc.com.vn

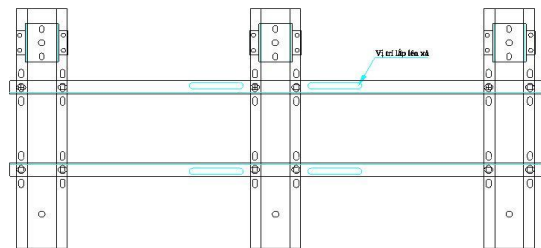
CẦU DAO PHỤ TẢI

Cầu dao phụ tải ngoài trời được sử dụng để đóng cắt dòng điện xoay chiều ba pha hoặc một pha theo yêu cầu của khách hàng trên lưới điện trung thế 24kV hoặc 35kV. Cầu dao phụ tải ngoài trời có buồng dập hồ quang dầu. Loại cầu dao này đóng cắt dòng điện có tải thông qua bộ truyền động bằng tay. Việc lắp ráp, căn chỉnh cầu dao phụ tải và bộ truyền động được tiến hành trong quá trình lắp đặt.

Cầu dao phụ tải do Công ty TNHH Một thành viên Thiết kế và Chế tạo Thiết bị điện – EEMC chế tạo có tính năng tin cậy cao. Sản phẩm được chế tạo, thử nghiệm trên dây chuyền công nghệ và thiết bị hiện đại theo tiêu chuẩn IEC62271-102:2018 và theo TCVN 8096-107:2010. Được quản lý chất lượng nghiêm ngặt theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015.



Chi tiết giá đỡ cầu dao



BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT CẦU DAO PHỤ TẢI

STT	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	DPN24kV/630A DPR24kV/630A	DPN40.5kV/630A DPR40.5kV/630A
1	Mã hiệu		DPN24kV- 630A DPR24kV/630A	DPN40.5kV- 630A DPR40.5kV/630A
3	Tiêu chuẩn chế tạo		IEC62271-102:2018 TCVN 8096-107:2010	IEC62271-102:2018 TCVN 8096-107:2010
2	Điện áp làm việc định mức	kV	24	40,5
3	Điều kiện lắp đặt		Ngoài trời	Ngoài trời
4	Chủng loại		3 pha, có buồng dập hồ quang kín trong dầu	3 pha, có buồng dập hồ quang kín trong dầu
5	Dòng cắt tải định mức	A	630	630
6	Khả năng chịu dòng ngắn mạch	kA/s	25	25
7	Điện áp định mức	Hz	24	40,5
8	Điện áp thử AC, f=50 Hz trong 1 phút	kV	50	80
9	Mức cách điện xung 1.2/50s (giá trị đỉnh)	kV	125	190
10	Các cách điện ngoài		Cách điện gốm hoặc polymer	Cách điện gốm hoặc polymer
11	Độ bền cơ	Lần	≥2500	≥2500
12	Độ bền điện ở Iđm	Lần	≥20	≥20
13	Khoảng cách pha-pha, pha-đất của các phần mang điện của cầu dao phụ tải	mm	≥330	≥400
14	Cơ cấu truyền động		Bằng tay	Bằng tay

Ghi chú: Các ký hiệu cơ bản:

- DP: Cầu dao phụ tải
- N: Cách điện gốm
- R: Cách điện Polymer
- 24(40,5)kV: Điện áp danh định
- 630A: Dòng điện danh định